



# GIÁO DỤC VĂN HÓA ỨNG XỬ HỌC ĐƯỜNG CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM QUA HOẠT ĐỘNG THẢO LUẬN NHÓM

**ThS. NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ**  
Trưởng Đại học Đồng Tháp

## 1. Đặt vấn đề

Văn hóa ứng xử là nền tảng chi phối hành vi ứng xử của con người trong các mối quan hệ xã hội. Thói quen hành vi là kết quả của quá trình rèn luyện lâu dài. Với vai trò là lực lượng chủ đạo trong giáo dục, nhà trường có thể góp phần giáo dục cho học sinh (HS) nền tảng văn hóa ứng xử bắt đầu từ các mối quan hệ trong nhà trường để con người vận dụng linh hoạt, sáng tạo trong các mối quan hệ xã hội đa dạng. Để đạt điều này, giáo viên phải là những người có khả năng định hướng, rèn luyện cho HS các chuẩn mực trong ứng xử. Muốn vậy, việc giáo dục văn hóa ứng xử cho giáo viên phải được quan tâm thực hiện từ trường sư phạm.

Thảo luận nhóm là một hình thức tổ chức dạy học được tiến hành thường xuyên ở trường đại học. Tương tác người - người trong thảo luận nhóm làm nảy sinh những tình huống ứng xử qua đó tạo điều kiện cho việc giáo dục văn hóa ứng xử. Vì vậy, giáo dục văn hóa ứng xử cho sinh viên (SV) sư phạm qua hoạt động thảo luận nhóm là một giải pháp giúp các giáo viên tương lai có sự chuẩn mực trong ứng xử, qua đó góp phần hình thành hành vi ứng xử có văn hóa cho HS ở nhà trường, trong gia đình và ngoài xã hội.

## 2. Giáo dục văn hóa ứng xử học đường (VHUXHĐ) cho SV sư phạm

### 2.1. Văn hóa ứng xử

Văn hóa là một khái niệm mang nội hàm rộng lớn, liên quan đến mọi mặt của cuộc sống con người và do vậy có rất nhiều cách hiểu. Năm 2002, UNESCO đã đưa ra định nghĩa về văn hóa như sau: Văn hóa nên được đề cập đến như là một tập hợp của những đặc trưng về tâm hồn, vật chất, tri thức và xúc cảm của một xã hội hay một nhóm người trong xã hội và nó chứa đựng, ngoài văn học và nghệ thuật, cả cách sống, phương thức chung sống, hệ thống giá trị, truyền thống và đức tin. Văn hóa theo nghĩa hẹp là một tổng thể những hệ thống biểu tượng chi phối cách ứng xử và giao tiếp trong mỗi cộng đồng, khiến cộng đồng ấy có đặc thù riêng. Cái cốt lõi giá trị của văn hóa là tính đạo đức, tính thẩm mỹ kích thích con người vươn tới cái đẹp.

Theo Hoàng Phê và nhóm tác giả, “ứng xử là thể hiện thái độ, hành động thích hợp trước những việc có quan hệ giữa mình và người khác”. Còn tác giả Lê Thị Bùng cho rằng: “Ứng xử là sự phản ứng của con người đối với sự tác động của người khác đến mình trong một tình huống cụ thể nhất định. Nó thể hiện ở chỗ con người không chủ động trong giao tiếp mà chủ động trong phản ứng có sự lựa chọn, có tính toán thể hiện qua thái độ, hành vi, cử chỉ, cách nói năng ...tùy thuộc vào tri thức, kinh nghiệm

và nhân cách của con người nhằm đạt kết quả giao tiếp cao nhất”.

Từ các khái niệm trên, có thể hiểu: *Văn hóa ứng xử là hệ thống các giá trị mang tính đạo đức, thẩm mỹ chi phối hành vi ứng xử của con người được thể hiện qua thái độ, lời nói, cử chỉ, hành động... đối với sự tác động của người khác đến mình trong những tình huống, hoàn cảnh cụ thể.*

### 2.2. Văn hóa ứng xử học đường

Học đường có nghĩa là nhà trường, trường học. VHUXHĐ được hiểu là văn hóa ứng xử trong trường học. Tác giả Lê Gia Khánh định nghĩa VHUXHĐ là “quan niệm, thái độ và cách thức của một cá nhân hay một tập thể trong việc tiếp cận và xử lý những mối quan hệ với các đối tác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của nhà trường”. Tác giả Tô Lan Phương xem VHUXHĐ là “các giá trị văn hóa của mỗi cá nhân được thể hiện thông qua thái độ, hành vi, cử chỉ, lời nói của chính cá nhân đó. Văn hóa ứng xử trong nhà trường thể hiện rõ nhất trong mối quan hệ thầy - trò, quan hệ bạn bè”. Tác giả Phạm Văn Khanh chỉ ra các chuẩn mực của VHUXHĐ được thể hiện qua sự tương tác thầy - trò, thầy - thầy, trò - trò, lãnh đạo nhà trường - giáo viên, nhân viên.

Như vậy, nội hàm của VHUXHĐ từ nghiên cứu của các tác giả nói trên cũng thống nhất với khái niệm cơ bản về văn hóa ứng xử. Từ đó, có thể hiểu: *VHUXHĐ là các chuẩn mực mang tính đạo đức, thẩm mỹ chi phối hành vi ứng xử của con người trong tất cả các mối quan hệ sư phạm được thể hiện qua thái độ, lời nói, cử chỉ, hành động... đối với sự tác động của người khác đến mình trong những tình huống, hoàn cảnh cụ thể.*

### 2.3. Giáo dục VHUXHĐ

Giáo dục VHUXHĐ được hiểu là sự tác động có định hướng từ nhà giáo dục đến người được giáo dục (thông qua việc lựa chọn nội dung, phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức giáo dục phù hợp) nhằm hình thành hệ thống các giá trị đạo đức, thẩm mỹ chi phối hành vi ứng xử của con người trong những tình huống, hoàn cảnh cụ thể.

## 3. Giáo dục VHUXHĐ cho SV sư phạm qua hoạt động thảo luận nhóm

### 3.1. Vai trò của thảo luận nhóm

Thảo luận nhóm là một hình thức tổ chức dạy học trong đó diễn ra sự bàn bạc, trao đổi, trình bày, tranh luận... giữa những người học (cùng nhóm hoặc khác nhóm) nhằm chia sẻ tri thức, thông tin và giải quyết vấn đề đặt ra. Kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy: trong quá trình thảo luận để giải quyết nhiệm vụ học tập, thường xuyên nảy sinh nhiều tình huống nằm ngoài sự hình dung/kiểm soát của đa số SV (Bảng 1).

**Bảng 1: Quan điểm của SV về những tình huống nảy sinh trong thảo luận nhóm**

TT	Tình huống	Quan điểm của SV					
		Bình thường		Không bình thường		Phản văn	
		Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
1	Sự thiếu tích cực của thành viên nhóm	21	14	113	75.3	16	10.7
2	Đề xuất/yêu cầu bị từ chối	18	12	95	63.3	37	24.7
3	Tiếp nhận ý kiến trái chiều.	80	53.3	56	37.3	14	9.3
4	Tiếp nhận những bình luận thiếu thiện chí	15	10	117	78	18	12
5	Việc tranh luận kéo dài	41	27.3	96	64	13	8.7

**Bảng 2: Thái độ của SV trước những tình huống nảy sinh trong thảo luận nhóm**

TT	Biểu hiện ứng xử	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	Không quan tâm	27	18
2	Thể hiện thái độ không hài lòng	39	26
3	Đưa ra cơ sở để thuyết phục	17	11.3
4	Thể hiện sự không hài lòng và có hành vi phản ứng	3	21.3
5	Chưa biết cách ứng xử phù hợp	34	23.3

Trước những tác động mang tính bất ngờ, nhiều SV gặp khó khăn trong việc lựa chọn cách ứng xử phù hợp hoặc sẽ phản ứng tự phát thành thái độ, hành vi phi văn hóa (Bảng 2).

Nếu không được điều chỉnh thì tình trạng này sẽ gây nên những hệ quả tiêu cực: sự thiếu thiện cảm của tập thể đối với cá nhân; sự mâu thuẫn, mất đoàn kết giữa các nhóm; sự "lây lan" tình trạng phi chuẩn mực về ứng xử trong SV; hiệu quả dạy học bị hạn chế... Vì vậy, việc giáo dục VHUXHĐ cho SV sư phạm trong hoạt động thảo luận nhóm vừa là mục tiêu, vừa cung cấp phương tiện cho việc giáo dục. Hay nói cách khác, giáo dục VHUXHĐ cho SV sư phạm qua thảo luận nhóm là khả thi. VHUXHĐ trong thảo luận nhóm được nảy sinh trong sự tương tác SV- giảng viên hoặc SV - SV.

**3.2. Các bước tiến hành hoạt động thảo luận nhóm**

**3.2.1. Chuẩn bị thảo luận**

- Giảng viên đưa ra yêu cầu về sự chuẩn mực trong ứng xử như là một mục tiêu cần đạt và là phương thức giúp nâng cao chất lượng lĩnh hội nội dung dạy học.

- *Giảng viên quan sát và điều chỉnh*

Trong quá trình SV nhận nhiệm vụ học tập và làm việc theo nhóm để giải quyết nhiệm vụ, giảng viên quan sát, theo dõi những tình huống ứng xử nảy sinh và

những biểu hiện ứng xử của SV qua thái độ, ngôn ngữ giao tiếp, hành vi, cử chỉ để có sự nhắc nhở, điều chỉnh tức thời đối với những biểu hiện bất cập của cá nhân hoặc tập thể (ví dụ: phản ứng về mức độ dễ/khó của các nhiệm vụ được giao, sự bất đồng ý kiến về cách thức giải quyết vấn đề, về nội dung giải quyết vấn đề...)

**3.2.2. Tiến hành thảo luận**

Đây là giai đoạn diễn ra việc giới thiệu, thể hiện sản phẩm của nhóm cùng sự tranh luận, phản biện từ SV hoặc từ giảng viên. Các chủ thể sẽ thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- *SV quan sát, lắng nghe:* Giảng viên yêu cầu các nhóm SV quan sát, theo dõi tiến trình thảo luận toàn lớp để có sự nhận xét, đóng góp ý kiến phù hợp.

- *Giảng viên quan sát và ghi nhận:* Giảng viên quan sát và ghi nhận những biểu hiện về thái độ, ngôn từ, cử chỉ, hành vi... của SV khi tiếp nhận một yêu cầu hoặc một đề xuất hợp tác của thành viên khác nhóm (ví dụ như trả lời câu hỏi, tham gia trò chơi, suy nghĩ, thảo luận một về một chủ đề...); khi tiếp nhận một ý kiến trái chiều. Việc ghi nhận nên được cụ thể hóa thành các mục: điểm mạnh, điểm yếu, đề xuất điều chỉnh, tên của những chủ thể liên quan để thuận lợi cho việc giáo dục và việc tiếp nhận thông tin của SV.

**3.2.3. Kết thúc thảo luận**

- *Giảng viên tổ chức cho SV nhận xét:* Giảng viên đề nghị SV chỉ ra những biểu hiện cần phát huy và những điều cần tránh/chưa phù hợp trong quá trình tham gia thảo luận, hệ quả của những biểu hiện ứng xử phi văn hóa; các bên liên quan phản hồi; SV đề xuất biện pháp khắc phục ...

- *Giảng viên thực hiện việc phản hồi:*

+ Giảng viên phản hồi về những thông tin được ghi nhận qua việc khen ngợi những ưu điểm của SV (ví dụ: sự bình tĩnh, sự quan tâm, sẵn sàng lắng nghe, hợp tác, sự từ chối khéo léo, thái độ tôn trọng bạn...) và chỉ ra những điều không phù hợp/nên tránh trong giao tiếp, ứng xử (ví dụ: bĩu môi, nhún vai, chỉ tay vào bạn, thể hiện thái độ bất hợp tác, sử dụng ngôn từ thiếu tôn trọng bạn, xem thường năng lực của bạn khi đóng góp ý kiến hoặc khi được đóng góp ý kiến, khi tranh luận...).

+ Giảng viên giúp SV hiểu vì sao đó là những hành vi, biểu hiện cần tránh qua việc giải thích, kể chuyện, nêu gương...

+ Giảng viên định hướng hành vi phù hợp cho những tình huống, hoàn cảnh cụ thể (ví dụ: ứng xử khi ý kiến, đề xuất của bản thân chưa được chia sẻ/chấp nhận/lắng nghe; ứng xử khi muốn ngắt lời bạn, phong cách phù hợp khi phát biểu trước tập thể...). Những bất cập, kinh nghiệm về ứng xử sẽ được giảng viên tiếp tục theo dõi, điều chỉnh và tạo điều kiện cho SV khắc phục, điều chỉnh trong những lần sau.

(Xem tiếp trang 33)